Mẫu 45

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG** Số: 17/2017/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Lương, ngày 06 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ
GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn có đơn xin rút yêu khởi kiện đề 06/01/2018 và được tòa án chấp nhận. Căn cứ tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 37/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018 về việc "Xin ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 04, ấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Cao Văn C, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 02, ấp R, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Án phí: Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Hồng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001735 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai